

Bản án số: 505/2022/HS-PT

Ngày: 16/06/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Y**

**- Thành phần Hội Đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Huân

**Các Thẩm phán**

**: Ông Vũ Quang Huy**

**Bà Đặng Thị Thanh Huyền**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Quyền - Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y:** Bà Nguyễn Thị Duyên -  
Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 06 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Y xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 117/2022/TLPT-HS ngày 25/01/2022 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 107/2021/HSST ngày 13/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện X – Y.

**- Bị cáo kháng cáo và bị kháng cáo:** **Phạm Văn T, sinh năm 1973;** ĐKNKTT và nơi cư trú: Thôn Phúc Lộc – xã Cổ Đông – thị xã S – thành phố Y; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Phạm Văn Tung (đã chết) và bà Bùi Thị Lê (đã chết); Vợ là Nguyễn Thị H1, Nguyễn Thị H2, Nguyễn Thị H3 (đều đã ly hôn); có 05 con, lớn nhất sinh năm 2004 và nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không;

*Nhân thân:*

- Bản án số 102/2006/HSST ngày 21/11/2006 của Tòa án nhân dân thị xã S – tỉnh Hà Tây xử phạt 30 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, bồi thường dân sự 1.500.000 đồng và nộp 50.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bản án số 68/2009/HSST ngày 18/09/2009 của Tòa án nhân dân huyện Q – thành phố Y xử phạt 24 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” và phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã chấp hành xong và đương nhiên được xóa án;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2019 tại Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố Y. (Có mặt)

**- Người đại diện theo uỷ quyền của người đại diện theo pháp luật của người bị hại kháng cáo:** Anh Phùng Văn B, sinh năm 1986; Trú tại: thôn Đại Phu – xã Liệp Tuyết – huyện Q – thành phố Y. (Có mặt)

**- Người bị hại:** Anh Phùng Long B, sinh năm 1978 (đã chết); Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1983 (đã chết). Cùng địa chỉ: Thôn Đại Phu – xã Liệp Tuyết – huyện Q – thành phố Y.

**- Đại diện theo pháp luật của anh Phùng Long B:** Ông Phùng Văn B, sinh năm 1955. (Có mặt)

**- Đại diện theo pháp luật của chị Nguyễn Thị L:** Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1957. (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Đại Phu – xã Liệp Tuyết – huyện Q – thành phố Y.

**- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện bị hại:** Ông Nguyễn Văn Thịnh – Luật sư Văn phòng luật sư Thịnh Hương. (Có mặt)

**- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1957;

Bà Trịnh Thị L, sinh năm 1962;

Ông Phùng Văn B, sinh năm 1955;

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1955;

Cháu Phùng Đoan K, sinh ngày 11/10/2002;

Cháu Phùng Văn T, sinh ngày 26/07/2004;

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Chu, bà Linh, ông Biểu, bà Hanh, cháu K, cháu T là Anh Phùng Văn B, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Thôn Đại Phu – xã Liệp Tuyết – huyện Q – thành phố Y.

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1975; Trú tại: Xóm 2, xã Đông Vinh, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

3. Anh Bùi Hải N, sinh năm 1987; Trú tại: Tổ 3, phường Phương Lâm, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình. (Có mặt)

4. Công ty TNHH Dịch vụ vận tải Hòa Bình; Địa chỉ: tổ 17, phường Tân Hoà, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Kiên Cường – Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Hùng Sơn – Phó Giám đốc. (Có mặt)

5. Công ty TNHH Xây dựng và Thương Mại Đồng Lợi, Địa chỉ: số 178 Thanh Vị, phường Sơn Lộc, thị xã S, thành phố Y.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Hà – Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Văn Đoàn – Chủ tịch HĐQT. (Vắng mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Chu Bá Thực – Luật sư Công ty luật TNHH Thực trí. (Có mặt)

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Chu, bà Linh, ông Biểu, bà Hanh, cháu K, cháu T:* Ông Nguyễn Văn Thịnh – Luật sư Văn phòng Luật Đông Hà. (Có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án như sau:* Bị cáo Phạm Văn T có giấy phép lái xe hạng C, làm lái xe thuê cho Công ty TNHH Xây dựng và Thương Mại Đồng Lợi (Địa chỉ: Thôn Thiên Mã – xã Cổ Đông – thị xã S – thành phố Y). Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 21/02/2019, Phạm Văn T điều khiển xe ô tô tải có cần cầu nhả hiệu CNHTCHowo, màu xanh, BKS: 29C-842.21 cùng phụ xe là anh Nguyễn Hữu Hải, sinh năm 1975 (Địa chỉ: Phường Lê Lợi – thị xã S – thành phố Y) đi theo đường Quốc lộ 21A theo hướng S – Xuân Mai để về bãi xe của Công ty tại thôn 6 – xã Thạch Hòa – huyện X – thành phố Y. Khi đi đến khu vực vòng xuyến cầu vượt Đại lộ Thăng Long, T điều khiển xe từ đường Quốc lộ 21A rẽ phải đi vào đường dẫn ra đường Làng Văn Hóa. Sau khi nhập vào làn 1 đường Làng Văn Hóa theo hướng Trung tâm Y – Làng Văn Hóa (Đoạn đường này gồm 3 làn đường tính từ phải sang trái theo hướng đi làn 1, làn 2, làn 3) T thiếu quan sát kỹ không đảm bảo an toàn đã điều khiển xe rẽ trái tại nơi không được rẽ trái khiến cho xe mô tô BKS: 29M4-6294 do anh Phùng Long B – sinh năm 1978 (Địa chỉ: xã Liệp Tuyết – huyện Q – thành phố Y) có giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển phía sau chở vợ là Nguyễn Thị L – sinh năm 1983 đi phía sau cùng chiều chuyển hướng theo làn sang làn 2 và làn 3 thì xe ô tô khách BKS: 29B-113.12 do anh Bùi Hải N – sinh năm 1987 (Địa chỉ: phường Phương Lâm – thành phố Hòa Bình – tỉnh Hòa Bình) có giấy phép lái xe hạng D, điều khiển, trên xe chở 11 hành khách đang đi ở làn 2 phía sau cùng chiều đánh lái sang trái nhưng không tránh được nên đầu bên phải của xe ô tô chở khách đã đâm vào xe mô tô BKS: 29M4-6294 do anh Biên điều khiển và đẩy xe mô tô này đâm vào khu vực chân cầu phía sau cabin bên trái xe ô tô tải của T đang ở vị trí chệch chéo ngang đường, đầu xe đã lấn sang làn 3 đè lên vạch kênh hóa các dòng xe không được phép đi, khiến xe mô tô của anh Biên bị kẹp ở giữa xe ô tô khách và xe ô tô tải cầu, anh Biên ngã văng ra đường và chị Liên bị kẹp trên xe mô tô. Xe ô tô khách sau khi đánh lái và va chạm với xe mô tô và xe tải cầu cũng lấn sang làn 3. Cùng lúc đó xe ô tô đầu kéo rơ moóc BKS: 15C-067.29 kéo theo Rơ moóc BKS: 15R-026.47 do anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1975 (Địa chỉ: xã Đông Vinh – huyện Đông Hưng – tỉnh Thái Bình) có giấy phép lái xe hạng **FC** điều khiển

đi ở làn 3 phía sau tiếp tục đâm vào khoảng giữa sườn bên trái xe ô tô khách gây tai nạn liên hoàn. Hiện trường cho thấy cả 04 xe va chạm đều nằm trên làn 3 và đã đè lên vạch kênh hóa các dòng xe không được phép đi.

Hậu quả: Anh Phùng Long B và chị Nguyễn Thị L bị chết, các hành khách gồm: chị Nguyễn Thị Thanh Hà – sinh năm 1963 (Địa chỉ: Phường Tân Thịnh – thành phố Hòa Bình – tỉnh Hòa Bình); chị Nguyễn Thị Ôn – sinh năm 1963 (Địa chỉ: xã Mông Hóa – huyện Kỳ Sơn – tỉnh Hòa Bình); chị Nguyễn Thị Hoa – sinh năm 2000 (Địa chỉ: xã Phú Minh – huyện Kỳ Sơn – tỉnh Hòa Bình)l chị Bùi Thị Hằng – sinh năm 2000 (Địa chỉ: xã Đồng Tâm – huyện Đông Hưng – tỉnh Thái Bình); chị Nguyễn Thị Lệ Quyên – sinh năm 1994 cùng con gái là Nguyễn Thị Thảo Linh – sinh năm 2017 (Địa chỉ: xã Mông Hóa – huyện Kỳ Sơn – tỉnh Hòa Bình) trên xe ô tô khách bị thương tích phải đi cấp cứu. Xe ô tô khách, xe mô tô và xe ô tô đầu kéo bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 142/GĐTT-TTPY ngày 28/02/2019 của Trung tâm pháp y Y kết luận: Nạn nhân Phùng Long B tử vong do mất máu cấp dẫn đến suy tuần hoàn cấp hậu quả của đa chấn thương, Chấn thương ngực, bụng rất nặng.

+ Máu thu được của Phùng Long B giám định không có Ethanol.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 141/GĐTT-TTPY ngày 28/02/2019 của Trung tâm pháp y Y kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị L tử vong do đa chấn thương, chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt nặng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 84/TgT ngày 20/05/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hòa Bình kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Ôn là 29%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 85/TgT ngày 20/05/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hòa Bình kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Thanh Hà là 42%.

Chị Bùi Thị Hằng, Nguyễn Thị Hoa, Nguyễn Thị Lệ Quyên và cháu Nguyễn Thị Thảo Linh do chỉ bị thương tích nhẹ và đã chữa trị khỏi nên đã từ chối giám định thương tích.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 63/KL-HĐĐG ngày 16/09/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự huyện X kết luận:

+ Xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS: 29M4-6294 có giá trị thiệt hại là 8.500.000 đồng (Tám triệu năm trăm nghìn đồng).

+ Xe ô tô khách nhãn hiệu Hyundai BKS: 29B-113.12 có giá trị thay thế, sửa chữa là 367.785.000 đồng (Ba trăm sáu mươi bảy triệu bảy trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

+ Xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu FREIGHTLINER, BKS: 15C-067.29 có giá trị thay thế, sửa chữa là 23.540.000 đồng (Hai mươi ba triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng).

+ Xe ô tô tải có cần cẩu nhãn hiệu CNHTC, BKS: 29C-842.21 do không bị hư hỏng nên không có giá trị thiệt hại.

Tổng các tài sản trên có giá trị thiệt hại là: 399.825.000 đồng (Ba trăm chín mươi chín triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng chẵn).

Viện kiểm sát luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Đề nghị áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 60 đến 66 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

**Về dân sự:** Đề nghị căn cứ các Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 585, 589, 590, 591, 600, 601 Bộ luật Dân sự. Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/07/2006 hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Đề nghị buộc cả ba công ty: Công ty vận tải Hòa Bình, Công ty Cổ phần TM & DV Hàng Hải Dương Phong, Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đồng Lợi có trách nhiệm liên đới bồi thường cho các bị hại trong đó trách nhiệm chính thuộc về Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đồng Lợi (do bị cáo T có lỗi).

Đề nghị chấp nhận mức bồi thường cho gia đình hai nạn nhân Phùng Long B và Nguyễn Thị L với tổng số tiền là từ 250.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng.

Công nhận sự tự nguyện bồi thường của các công ty. Số tiền còn lại Buộc Công ty TNHH dịch vụ vận tải Hòa Bình và Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đồng Lợi có trách nhiệm liên đới bồi thường tiếp.

Đề nghị chấp nhận mức bồi thường cho gia đình bà Nguyễn Thị Thanh Hà với tổng số tiền là từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Công nhận sự tự nguyện hỗ trợ bồi thường của: Công ty TNHH dịch vụ vận tải Hòa Bình và lái xe ô tô khách Bùi Hải N đã hỗ trợ bồi thường gia đình Nguyễn Thị Thanh Hà số tiền 20.000.000 đồng.

Buộc Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đồng Lợi phải bồi thường số tiền còn lại.

Đề nghị chấp nhận mức bồi thường cho gia đình bà Nguyễn Thị Ôn với tổng số tiền là từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

Công nhận sự tự nguyện hỗ trợ bồi thường của Công ty TNHH dịch vụ vận tải Hòa Bình và lái xe ô tô khách Bùi Hải N đã tự nguyện hỗ trợ gia đình nạn nhân Nguyễn Thị Ôn số tiền 18.000.000 đồng.

Buộc Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đồng Lợi và Công ty CPTM và dịch vụ hàng hải Dương Phong liên đới bồi thường số tiền còn lại.

Đề nghị chấp nhận bồi thường tài sản cho Công ty TNHH dịch vụ vận tải Hòa Bình với số tiền: 367.785.000 đồng theo định giá của Hội đồng định giá. Tuy nhiên đề nghị xem xét mức bồi thường liên đới của các công ty. Trách nhiệm chính thuộc về Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đồng Lợi do lái xe Phạm Văn T có lỗi.

Đề nghị Công ty TNHH dịch vụ vận tải Hòa Bình có trách nhiệm làm các thủ tục để chi trả bảo hiểm trách nhiệm dân sự cho các hành khách là bị hại trong vụ tai nạn trên.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Đề nghị trả lại 01 thiết bị giám sát hành trình Model TG 102SE có số IMEI 866104022182144 cho chủ sở hữu của xe ô tô khách BKS: 29B-113.12 và trả lại 04 bằng lái xe đã thu giữ cho các lái xe.

Tại bản án số 107/2021/HSST ngày 13/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện X – Y đã quyết định:

Tuyên bố: Phạm Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 260; điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phạm Văn T 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/02/2019.

#### **Về dân sự:**

1. Buộc Công ty TNHH dịch vụ vận tải Hòa Bình và Công ty TNHH Xây dựng và thương mại Đồng Lợi có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Văn C, bà Trịnh Thị L, ông Phùng Văn B, bà Nguyễn Thị H, cháu Phùng Đoan K, cháu Phùng Văn T (chưa tính cấp dưỡng nuôi bố mẹ anh Biên, chị Liên) là 439.340.000 đồng.

Công ty TNHH Xây dựng và thương mại Đồng Lợi bồi thường 329.515.000 đồng; Công ty TNHH dịch vụ vận tải Hòa Bình bồi thường 109.835.000 đồng.

Khấu trừ số tiền Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đồng Lợi cùng lái xe đã bồi thường 105.000.000 đồng và Công ty TNHH dịch vụ vận tải Hòa Bình cùng lái xe đã bồi thường 40.000.000 đồng.

Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đồng Lợi và Công ty TNHH dịch vụ vận tải Hòa Bình còn phải liên đới bồi thường 294.340.000 đồng và cấp dưỡng cho ông Nguyễn Văn C, bà Trịnh Thị L, ông Phùng Văn B, bà Nguyễn Thị H mỗi người 500.000 đồng/tháng kể từ ngày 21/02/2019 cho đến khi có thay đổi khác.

Bản án còn quyết định bồi thường cho các người bị hại khác, nguyên đơn dân sự. Kiến nghị xem xét trách nhiệm Hình sự đối với Nguyễn Văn T, Bùi Hải N, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, bị cáo Phạm Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm đề nghị cấp phúc thẩm tăng hình phạt với bị cáo, xem xét có bỏ lọt tội phạm, tăng bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo, tăng bồi thường thêm số tiền 180.000.000 đồng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y có quan điểm giải quyết vụ án đã đề nghị:*

- Đơn kháng cáo của bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của người bị hại trong thời hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận theo trình tự phúc thẩm.

- Bị cáo T có hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo 04 năm tù là có căn cứ. Với các căn cứ và quyết định của Cấp sơ thẩm, Viện kiểm sát thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của người bị hại.

Đề nghị: Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của người bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số số 107/2021/HSST ngày 13/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện X – Y.

Tuyên bố: Phạm Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 260; điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phạm Văn T 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/02/2019.

**Về dân sự:**

1. Buộc Công ty TNHH dịch vụ vận tải Hòa Bình và Công ty TNHH Xây dựng và thương mại Đồng Lợi có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Văn C, bà Trịnh Thị L, ông Phùng Văn B, bà Nguyễn Thị H, cháu Phùng Đoan K, cháu Phùng Văn T (chưa tính cấp dưỡng nuôi bố mẹ anh Biên, chị Liên) là 439.340.000 đồng.

Công ty TNHH Xây dựng và thương mại Đồng Lợi bồi thường 329.515.000 đồng; Công ty TNHH dịch vụ vận tải Hòa Bình bồi thường 109.835.000 đồng.

Khấu trừ số tiền Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đồng Lợi cùng lái xe đã bồi thường 105.000.000 đồng và Công ty TNHH dịch vụ vận tải Hòa Bình cùng lái xe đã bồi thường 40.000.000 đồng.

Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đồng Lợi và Công ty TNHH dịch vụ vận tải Hòa Bình còn phải liên đới bồi thường 294.340.000 đồng và cấp dưỡng cho ông Nguyễn Văn C, bà Trịnh Thị L, ông Phùng Văn B, bà Nguyễn Thị H mỗi người 500.000 đồng/tháng kể từ ngày 21/02/2019 cho đến khi có thay đổi khác.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:* Trong vụ án này người bị hại cũng có lỗi, không giữ khoảng cách an toàn khi tham gia giao thông. Các lái xe Bùi Hải N, Nguyễn Văn T cũng có lỗi khi tham gia giao thông, không làm chủ tốc độ. Bị cáo đã tác động đến gia đình, công ty để bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- *Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích cho người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:* Vụ án xảy ra rất nghiêm trọng làm 02 người chết, 08 người bị thương. Bị cáo chưa khai báo thành khẩn, khi xảy ra tai nạn gia đình bị cáo không đến thăm hỏi, bị cáo không tác động bồi thường. Về tăng khoản bồi thường: Về khoản tổn thất tinh thần đề nghị tăng lên 80 tháng lương; về khoản nuôi con, anh Biên đề nghị tăng lên 3.000.000 đồng/tháng và khoản tiền cấp cho bố mẹ anh Biên, chị Liên mỗi tháng 1.000.000 đồng/tháng. Kiến nghị xem xét khởi tố anh Tâm, anh Nam.



## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**[1] - Về hình thức:** Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T và đơn kháng cáo người đại diện theo uỷ quyền của người đại diện theo pháp luật của người bị hại (anh Phùng Long B, chị Nguyễn Thị L) trong thời hạn luật định nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo trình tự phúc thẩm.

**[2] - Về nội dung vụ án:** Căn cứ vào lời khai nhận của Phạm Văn T tại phiên toà và tại Cơ quan điều tra, lời khai của đại diện người bị hại, người có quyền lợi liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ có đủ căn cứ kết luận: Phạm Văn T đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ, đúng pháp luật.

**[3] - Xét kháng cáo của bị cáo,** Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo điều khiển xe ô tô khi tham gia giao thông đã không quan sát kỹ, chuyển làn đột ngột nơi không được phép chuyển làn đường theo quy định của luật giao thông đường bộ, vi phạm quy định tại Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Toà án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo ra đầu thú, khai báo thành khẩn, tác động gia đình để bồi thường khắc phục hậu quả vụ án; trong vụ án này người bị hại cũng có lỗi không giữ khoảng cách an toàn khi tham gia giao thông để xử phạt bị cáo Phạm Văn T 04 năm tù là có căn cứ. Quyết định của Cấp sơ thẩm là đúng pháp luật nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của đại diện cho người bị hại và kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

- Xét kháng cáo về yêu cầu tăng khoản bồi thường, Hội đồng xét xử nhận thấy Toà án cấp sơ thẩm đã chấp nhận các khoản:

+ Bồi thường chi phí mai táng thì đã chấp nhận cả các khoản chi phí không được pháp luật cho phép như rượu, thịt, thầy cúng,...

+ Chi phí tại viện quân y 105 bao gồm giữ thi thể, chi phí mổ tử thi, viện phí, thuê xe chở thi thể tổng số 7.179.000 đồng.

+ Bồi thường thiệt hại tinh thần: 1.490.000 đồng x 50 tháng x 02 người = 149.000.000 đồng. Do người bị hại cũng có lỗi nên Cấp sơ thẩm chấp nhận khoản tiền bồi thường thiệt hại tinh thần 50 tháng lương cơ sở là có căn cứ.

Người bị hại có nuôi 02 con chưa thành niên nên Cấp sơ thẩm chấp nhận khoản cấp dưỡng nuôi 02 con chưa thành niên mỗi tháng 2.000.000 đồng/người đến khi tròn 18 tuổi và chấp nhận khoản cấp dưỡng nuôi bố mẹ anh Biên, chị Liên 500.000 đồng/người/tháng là có căn cứ. Do đó không có căn cứ chấp nhận yêu cầu tăng khoản bồi thường.

Đối với kháng cáo về việc xem xét bỏ lọt hành vi của các lái xe Nguyễn Văn T, Bùi Hải N. Quá trình điều tra xét xử Cấp sơ thẩm cũng đã nhiều lần trả hồ sơ yêu cầu làm rõ và tại bản án sơ thẩm cũng đã kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện X – Y xem xét khởi tố Nguyễn Văn T, Bùi Hải N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**[4] – Về án phí:** Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T và người đại diện theo uỷ quyền của người đại diện theo pháp luật của người bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 107/2021/HSST ngày 13/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện X – Y.

**Tuyên bố: Phạm Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.**

Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

**Xử phạt: Phạm Văn T 04 năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/02/2019.

**- Về dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 589, 591, 600, 601 Bộ luật Dân sự.

Buộc Công ty TNHH dịch vụ vận tải Hòa Bình, Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đồng Lợi có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Văn C, bà Trịnh Thị L, ông Phùng Văn B, bà Nguyễn Thị H, cháu Phùng Đoan K, cháu Phùng Văn T (chưa tính cấp dưỡng nuôi bố mẹ anh Biên, chị Liên là 439.340.000 đồng). Kỷ phần: Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đồng Lợi bồi thường 329.515.000 đồng, Công ty TNHH dịch vụ vận tải Hòa Bình bồi thường 109.835.000 đồng. Khấu trừ số tiền Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đồng Lợi cùng lái xe đã bồi thường 105.000.000 đồng và Công ty TNHH dịch vụ vận tải Hòa Bình cùng lái xe đã bồi thường 40.000.000 đồng.

Công ty TNHH dịch vụ vận tải Hòa Bình và Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đồng Lợi còn phải liên đới bồi thường 294.340.000 đồng và cấp dưỡng

cho ông Nguyễn Văn C, bà Trịnh Thị L, ông Phùng Văn B, bà Nguyễn Thị H mỗi người 500.000 đồng/tháng kể từ ngày 21/02/2019 cho đến khi có thay đổi khác.

Kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện X – Y xem xét khởi tố Nguyễn Văn T, Bùi Hải N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Về án phí: Áp dụng nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Y;
- TAND huyện X, thành phố Y;
- VKSND huyện X, thành phố Y;
- Chi cục THADS huyện X, thành phố Y;
- Công an huyện X, thành phố Y;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Ngọc Huân**